

VỊ THẾ CỦA VƯƠNG QUỐC PHỔ TRONG QUAN HỆ QUỐC TẾ

GIẢI ĐOẠN 1850 – 1871

TS. Nguyễn Thị Huyền Sâm

Trần Ngọc Dũng

Khoa Lịch sử - Đại học Sư phạm Hà Nội

Quan hệ quốc tế cuối thế kỉ XIX là một vấn đề đầy phức tạp với những tham vọng của các cường quốc lớn, dẫn đến sự biến đổi khôn lường trong quá trình phát triển của lịch sử thế giới. Trong giai đoạn này, không chỉ có sự phô diễn sức mạnh của Anh, Pháp hay Nga mà còn cả sự thống nhất của nước Đức dưới sự lãnh đạo của Vương quốc Phổ để trở thành một cường quốc hàng đầu trong quan hệ quốc tế. Sự phát triển của Vương quốc Phổ trong giai đoạn 1850 – 1871 đã chịu tác động sâu sắc của tình hình quốc tế cũng có ảnh hưởng nhất định đến sự biến đổi của quan hệ quốc tế. Chính vì thế, việc tìm hiểu về quá trình phát triển cùng với tham vọng của Vương quốc Phổ sẽ góp phần lí giải những biến đổi sâu sắc của quan hệ quốc tế giai đoạn cuối thế kỉ XIX.

Trong giai đoạn nửa đầu thế kỉ XIX, dường như Vương quốc Phổ không được biết nhiều đến bởi sự yếu kém trong kinh tế,

chính trị, quân sự và sự im lặng của nó trong quan hệ quốc tế. Nhưng, đây cũng chính là giai đoạn Vương quốc Phổ tiến hành những cải cách toàn diện trong mọi lĩnh vực nhằm xóa bỏ sự yếu kém của nó trong những năm đầu thế kỉ XIX. Dù chưa có được những thành quả thực sự vang dội, nhưng những cải cách về kinh tế (nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, thuế khóa, thương mại) và chính trị, quân sự, giáo dục đã giúp Vương quốc Phổ có sự chuẩn bị kĩ lưỡng cho mục tiêu thống nhất nước Đức dưới sự lãnh đạo của mình và khẳng định địa vị trên trường quốc tế giai đoạn 1850-1871.

1. Những nhân tố tác động đến khả năng thay đổi vị thế của Vương quốc Phổ

Nhân tố tác động đầu tiên là nhu cầu thống nhất thị trường dân tộc và thống nhất lãnh thổ, chính trị nước Đức. Sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa chính là tiền đề

quan trọng nhất cho sự thống nhất này. Những năm 20 của thế kỉ XIX, phương thức sản xuất tư bản đã du nhập vào Đức, gây ra sự biến đổi lớn trong cung cách làm ăn của các vương quốc Đức cũng như sự phân hóa xã hội. Những cải cách trong ngành dệt, giao thông cùng với sự thiết lập Liên minh Thuế quan đã tạo nên những biến đổi sâu sắc. Tư sản Đức dù non trẻ nhưng cũng mạnh dạn đầu tư vào khai thác than đá, quặng, vận chuyển hàng hóa, xây dựng đường sắt (1848, Đức có 2.500 km đường sắt¹). Tư bản tài chính và kĩ nghệ Đức đã đạt đến một trình độ trưởng thành không cho phép nó thờ ơ và thụ động dưới sự áp bức của nền quân chủ nửa phong kiến, nửa quan liêu.

Về chính trị, Liên hiệp Đức sau năm 1815 tuy rộng lớn nhưng lại trống rỗng trong quyền lực vì các vương quốc chỉ quan tâm đến quyền lợi riêng của mình. Yếu tố phong kiến, lạc hậu, quan liêu đã trở thành bức tường ngăn cản sự phát triển của quốc gia. Yêu cầu thống nhất dân tộc và lãnh thổ đã trở thành nhu cầu bức thiết lúc bấy giờ. Giai cấp tư sản mới ra đời cũng nhận thức rõ rằng cần xóa bỏ quyền lực của giai cấp phong kiến cũng như sự chia rẽ của các vương quốc khác nhau. Chính những quý tộc Jongker cũng nhận thức được điều đó nên đã dẫn đến

cuộc đấu tranh quyết liệt nhằm mục tiêu thống nhất dân tộc.

Nhu cầu thống nhất được thể hiện cụ thể trong cuộc đấu tranh thành lập Nghị viện Liên bang và việc ban bố những quyền tự do tối thiểu ở Hanover, Baden, Wurtemberg, Bremen. Trong văn học, triết học cũng thể hiện nhu cầu thống nhất, với quan điểm chủ đạo là “*chế độ quân chủ lập hiến là hình thức chính quyền cao nhất và hoàn thiện nhất*”². Cách mạng 1848 bùng nổ chính là đỉnh cao đấu tranh của nhân dân cho nhu cầu thống nhất dân tộc cũng như xóa bỏ chế độ phong kiến. Tuy nhiên, cuộc đấu tranh đó đã không thành công. Giai cấp tư sản non yếu không đủ sức ra đòn quyết định với chế độ phong kiến. Nghị viện Frankfurt đã triệu tập ngày 15/5/1848 nhằm bàn về “*thống nhất dân tộc*” cũng không đạt được hiệu quả. Những đề nghị về thống nhất kinh tế, thủ tiêu quan thuế nội địa, thống nhất tiền tệ và hệ thống đo lường đều bị các vương quốc phản đối vì lợi ích riêng của họ. Cuối cùng, Nghị viện đề xuất thành lập Liên bang Đức mới không có sự tham gia của Áo³ và mời hoàng đế Vương quốc Phổ làm hoàng đế Đức. Nhưng bản thân sự thống nhất này cũng chứa đựng những mầm mống của sự

² Ph.Engnen, 1961, *Cách mạng dân chủ tư sản Đức, Chiến tranh nhân dân ở Đức, Cách mạng và phân cách mạng ở Đức*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 187.

³ Ph.Engnen, Sdd, tr. 201.

¹ F.L.Polianxki, 1978, *Lịch sử kinh tế các nước ngoài Liên Xô*, tập 2, *Thời kì tư bản chủ nghĩa*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.495.

chia rẽ, bất hòa, thậm chí là nội chiến⁴, nên việc thống nhất nước Đức vẫn chưa được giải quyết. Vấn đề này cần được thực hiện triệt để hơn, và cần một lực lượng khác thay thế tư sản Đức quá non yếu đã không hoàn thành được nhiệm vụ của mình. Đó chính là cơ hội cho Vương quốc Phổ có thể thực hiện tham vọng thống nhất nước Đức.

Bên cạnh đó, sự suy yếu của Áo – đối thủ trực tiếp cạnh tranh với Vương quốc Phổ trong việc giành quyền lãnh đạo Liên hiệp Đức – là một yếu tố vô cùng thuận lợi. Về kinh tế, đầu thế kỉ XIX, Áo cũng như Vương quốc Phổ vẫn là những nước phong kiến lạc hậu và duy trì lâu dài chế độ nông nô. Nhưng, trong khi vương quốc Phổ tiến hành cải cách theo hướng phát triển kinh tế tư bản thì Áo vẫn hầu như không thay đổi. Chính sách thiên cận của chính phủ cùng với thị trường nội địa nhỏ hẹp đã làm nền kinh tế Áo chết mòn. Những hàng rào thuế quan, các viên cảnh sát và nhân viên thuế vẫn được duy trì để ngăn chặn ảnh hưởng của cách mạng châu Âu cũng như ảnh hưởng của nền kinh tế Phổ. Yếu tố tư bản đã xuất hiện ở Áo đầu những năm 40 của thế kỉ XIX với 135 xí nghiệp ban đầu⁵ nhưng chưa có tác dụng hiệu quả. Việc bóc lột những “*thuộc địa bên trong*” như Tiệp Khắc, Hungary không giúp

Áo đủ sức cạnh tranh với Vương quốc Phổ và đánh mất dần địa vị cũ trong Liên hiệp Đức.

Về chính trị, Áo là nhà tù của các dân tộc và là thành trì vững chắc của chế độ phong kiến. Ách áp bức dân tộc kết hợp chặt chẽ với ách áp bức giai cấp dưới sự cai trị hà khắc của chính quyền Metternich. Sự “*đóng cửa*” với thế giới bên ngoài khiến Áo không đủ sức mạnh đảm bảo địa vị trong Liên hiệp Đức cũng như trên trường quốc tế. Sự thiếu hụt *sức mạnh tổng thể bền vững* của Áo đã khiến nhân dân Đức muốn gạt Áo ra khỏi *giải pháp nước Đức hẹp* và muốn thống nhất dưới sự lãnh đạo của Vương quốc Phổ.

Trong quan hệ quốc tế, sự sa sút của Áo cũng được thể hiện khá sâu sắc. Áo tuy tham gia các tổ chức phản động của phong kiến châu Âu nhưng không còn đủ lực lượng can thiệp vào công việc nội bộ các nước khác nữa. Phong trào cách mạng 1830 khiến Áo ngày càng suy yếu và mất đi địa vị mà Metternich đã dày công tạo dựng tại Hội nghị Viên 1815. Sau đó, trong chiến tranh Crimean⁶, sự trung lập của Áo đã khiến cho cả Nga, Pháp tức giận và Áo ngày càng đơn độc hơn trong quan hệ quốc tế. Và đến sự can thiệp vào phong trào cách mạng Italia⁷

⁴ Ph.Engen, Sdd, tr. 205.

⁵ Phạm Gia Hải, Phan Ngọc Liên, 1971, *Lịch sử thế giới cận đại*, quyển 1 (1640 - 1870), tập 2, NXB, Giáo dục, Hà Nội; tr. 105.

⁶ Cuộc chiến tranh giữa Nga và liên quân Anh - Pháp nổ ra từ 1853 đến 1856 nhằm tranh giành ảnh hưởng ở khu vực biển Đen.

⁷ Sau cách mạng 1848, Italia bị chia cắt thành nhiều tiểu quốc, trong đó Lombardy và Venice nằm

thì ảnh hưởng của Áo tại châu Âu dường như suy sụp hoàn toàn. Có thể nói, sự suy yếu của Áo và nhu cầu thống nhất nước Đức là sự kết hợp tuyệt vời của những nhân tố khách quan giúp Vương quốc Phổ có thể khẳng định được địa vị của mình. Vấn đề còn lại sẽ được quyết định bởi sức mạnh tổng hợp và tham vọng to lớn của Vương quốc Phổ.

Bên cạnh những tác động tích cực từ tình hình thế giới, sự phát triển vượt bậc của kinh tế cũng như tham vọng của giới cầm quyền đã đưa Vương quốc Phổ đến với vinh quang trong quan hệ quốc tế. Cách mạng 1848 – 1849 đã mở đường cho sự phát triển mạnh mẽ của tư bản Phổ. Cách mạng công nghiệp bước vào giai đoạn hoàn tất đã đem đến những chuyển biến căn bản, quan trọng và giúp Phổ thực sự trở thành một cường quốc kinh tế. Sự phát triển hệ thống đường sắt của cả Vương quốc Phổ và Đức là nhân tố đầu tiên đưa đến sự phát triển kinh tế. Năm 1850, toàn Đức có 5.822 km đường sắt,

đến năm 1865 (trước khi Liên bang Bắc Đức ra đời) là 13.821 km và năm 1870 là 18.560 km⁸. Giao thông phát triển không chỉ thúc đẩy nền kinh tế phát triển mà còn giúp cho sự thống nhất chính trị thuận lợi hơn.

Công nghiệp nặng đã trở thành động lực phát triển chính với ngành luyện kim và khai thác mỏ. Trong ngành luyện kim, ¼ đầu thế kỉ XIX mới có 2 công ty với 1.5 triệu mác tiền vốn, giai đoạn ¼ thứ hai có 18 công ty với 82,8 triệu mác tiền vốn, đến giai đoạn 1850 – 1871 đã có tới 79 công ty với 275,4 triệu mác. Tổng số ngành công nghiệp nặng là 295 công ty với 2,4 tỷ mác vốn⁹. Vương quốc Phổ vượt trội hoàn toàn các vương quốc Đức khác trong ngành chế tạo máy. Năm 1846, Vương quốc Phổ có 33 công ty với 2.821 công nhân, đến năm 1861 là 67 công ty với 5.313 công nhân. Năm 1857, có tới 1.730 đầu máy của Đức là do công ty Borsig (Phổ) sản xuất¹⁰. (Xem Bảng 1)

thống trị của đế quốc Áo. Tháng 4-1859, Vương quốc Sardinia (vương quốc phát triển nhất ở Italia) liên minh với Pháp tiến hành cuộc chiến tranh chống Áo – mở đầu cho cuộc đấu tranh thống nhất Italia. Trong lúc đó, phong trào đấu tranh chống phong kiến của các tầng lớp quần chúng nhân dân nổ ra khắp các tiểu quốc của Italia. Để ngăn chặn phong trào cách mạng và duy trì tình trạng chia cắt Italia dưới sự thống trị của chế độ quân chủ, Áo đã đồng ý với giải pháp của Pháp (tiếp tục thống trị Venice và trả Lombardy cho Sardinia). Tuy nhiên, giải pháp này vẫn không thể ngăn cản được phong trào cách mạng và các tiểu quốc miền trung Italia đã chính thức sáp nhập vào Sardinia (3/1860).

⁸ Alan S Milward, S.B.Saul, 1977, *The economic development of Continental Europe 1780 – 1870*, George Allen and Unwin Ltd, London, p. 380.

⁹ F.L.Polianxki, Sdd, tr. 508.

¹⁰ Alan S Milward, S.B.Saul, p. 410.

Bảng 1: Sản phẩm của ngành chế tạo máy ở Vương quốc Phổ (đơn vị: tấn)

Năm	Máy móc sử dụng trong công nghiệp, nông nghiệp	Đầu máy xe lửa	Tàu chạy bằng động cơ hơi nước	Tổng số
1840	615	13	6	634
1846	1.130	275	77	1.491
1852	2.124	607	102	2.833
1855	3.049	913	123	4.085
1861	7.000	1.449	198	8.647

Nguồn: Alan S. Milward, S.B. Saul, *Sđđ*, tr. 410.

Bảng 2: Sản lượng lương thực của vương quốc Phổ giai đoạn 1816 – 1870 (đơn vị: tấn)

	Lúa mì	Lúa mạch đen	Lúa mạch	Yến mạch
1816	392.000	1.798.000	895.000	1.541.000
1831	527.000	2.437.000	1.050.000	1.916.000
1852	818.000	3.017.000	1.040.000	1.852.000
1870	847.000	4.353.000	1.335.000	2.731.000

Nguồn: Alan S. Milward, S.B. Saul, *Sđđ*, tr. 393.

Nông nghiệp đã áp dụng nhiều thành tựu của công nghiệp và đạt đến trình độ phát triển mới. Ngày 2/3/1850, đạo luật thủ tiêu những nghĩa vụ lật vạt của nông dân được ban bố. Năm 1865 đã có 12.706 “*nông dân lớn*” được chuộc thân, cùng với 1.014.341 “*nông dân nhỏ*” với số tiền là 213,8 triệu tale¹¹. Vương quốc Phổ đã đảm bảo được những nhu cầu về lương thực quốc gia, tạo điều kiện cho việc chủ động mở rộng ảnh hưởng đến các nền kinh tế khác. (Xem Bảng 2)

Đặc biệt, Vương quốc Phổ đã từng bước hoàn thành sự thống nhất thị trường kinh tế Đức, tạo điều kiện cho sự thống nhất lãnh thổ và chính trị. Năm 1850, tiền Phổ đã trở thành đồng tiền lưu hành thông dụng nhất

trong Liên minh Thuế quan và vùng Bavaria, còn tiền Áo bị từ chối sử dụng¹². Cuộc đấu tranh kinh tế ngày càng căng thẳng khi Áo ra sức thu hút các vương quốc Đức khác chống lại ảnh hưởng của Vương quốc Phổ. Áo còn muốn thiết lập liên minh kinh tế thân thiện với Vương quốc Phổ để tránh mất hết quyền lực, nhưng không được chấp nhận. Liên minh Thuế quan dưới sự lãnh đạo của Vương quốc Phổ ngày càng có ảnh hưởng đến nhiều nước Nam Đức, tìm cách thống nhất thị trường mà không có Áo tham gia, tạo điều kiện cho sự thống nhất chính trị sau này. Từ đó, Vương quốc Phổ có những cách thức mới, tầm nhìn mới trong quan hệ với các cường quốc ở châu Âu.

¹¹ F.L. Polianxki. *Sđđ*, tr. 503.

¹² Alan S. Milward, S.B. Saul, *Sđđ*, tr. 385.

Tham vọng ngày càng lớn của quý tộc Jongker¹³, đại diện tiêu biểu là Vua Wilhelm IV, Wilhelm I và Thủ tướng Bismarck chính là yếu tố quan trọng và có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển của Vương quốc Phổ. Bộ phận này đã nhận thức rõ sự biến đổi của thời đại cũng như yêu cầu của lịch sử đối với Vương quốc Phổ và toàn nước Đức là thống nhất dân tộc. Bên cạnh đó, quý tộc Phổ cũng hiểu rằng nếu không tạo ra sức mạnh chính phục các quốc gia khác thì sẽ mãi là kẻ chur hầu yếu đuối, không thể tự quyết định vận mệnh của chính mình. Tham vọng đó đã được thể hiện trong những biện pháp cải cách kinh tế, chính trị, quân sự trong suốt nửa đầu thế kỉ XIX và mang đậm dấu ấn của những con người như Frederick Wilhelm IV, Otto von Bismarck, Albercht von Roon, Moltke ...

Frederick Wilhelm IV¹⁴, trong những năm 50 của thế kỉ XIX, đã cùng cố vấn Radwitz lập ra một kế hoạch thống nhất Đức theo thể thức lãnh chúa liên minh với vai trò lãnh đạo của Vương quốc Phổ. Tham vọng

¹³ Quý tộc Phổ chuyển hướng kinh doanh theo phương thức tư bản chủ nghĩa và giàu lên nhanh chóng.

¹⁴ Frederick Wilhelm IV (1795-1861), là vua Phổ từ 1840 đến 1861. Sau khi lên ngôi, ông nhanh chóng tìm cách xây dựng triều đình phong kiến Phổ ngày càng mạnh mẽ và quyền uy. Nhận thấy bản chất yếu đuối và non kém của tư sản Phổ, ông đã tìm mọi cách đàn áp cách mạng 1848, phục hưng quyền lực của quý tộc. Ngay cả khi Nghị viện Frankfurt (1848) đề nghị ông trở thành hoàng đế Đức ông cũng không quan tâm mà cần "*sự ủng hộ của tất cả các vị vua trong các Vương quốc Đức*" (Robert Hermann Tenborck, Trần Đông (d), *Lịch sử Đức quốc*, 1972, Phủ quốc vụ khanh đặc trách văn hóa, Sài Gòn, tr. 418).

đó gắn liền với sự theo đuổi những cải cách trong quân sự nhằm làm cho những người lính Phổ *hiểu được giá trị người lính thực sự, luôn nghiêm trang và kỉ luật, hấp thụ được tinh thần dũng cấp trong quân đội*. Tiếp nối con đường của anh trai, sau khi lên ngôi, Wilhelm I¹⁵ nhận thấy tham vọng và khả năng của Bismarck¹⁶ nên ông đã dùng Bismarck như một phương án cấp thiết cho cuộc đấu tranh vì quyền lực của quý tộc Jongker.

Sau khi được cử làm Thủ tướng trong bối cảnh Wilhelm I và Nghị viện đang xung đột gay gắt¹⁷ xoay quanh vấn đề xây dựng quân đội, Bismarck đã mạnh dạn thực thi những biện pháp quyền lực nhằm "*tạo ra bầu không khí cần thiết cho sự tồn tại của nền quân chủ*"¹⁸. Ông cũng tuyên bố đánh thép trước Nghị viện: "*Biên giới quốc gia từ*

¹⁵ Friedrich Wilhelm I (1797-1888), là vua Phổ từ 1861 đến 1888 và là Hoàng đế Đức từ 1871 đến 1888.

¹⁶ Otto von Bismarck (1815-1898), sinh ra trong một gia đình quý tộc truyền thống và những tư tưởng về đẳng cấp, quyền lực của quý tộc đã ngấm sâu vào trong con người ông. Năm 1847, ông tham gia Hội nghị Liên bang và tích cực đấu tranh cho quyền lực của nhà vua và phát triển quân đội. Bismarck là Thủ tướng Phổ từ 1862 đến khi đế quốc Đức ra đời (1871) và trở thành Thủ tướng Đức (1871-1890).

¹⁷ Còn được gọi là cuộc "tranh chấp hiến pháp" giữa giai cấp tư sản (chiếm đa số trong Nghị viện) và quý tộc do nhà Vua đứng đầu. Giai cấp tư sản chiếm đa số trong Nghị viện đã dùng quyền thông qua hoặc phủ quyết của Nghị viện về vấn đề kinh phí cho quân đội được qui định trong Hiến pháp 1850 để từ chối kế hoạch cải cách quân sự của nhà Vua. Wilhelm I đã tuyên bố giải tán và bầu lại Nghị viện 2 lần (1861, 1862), nhưng vấn đề vẫn không được giải quyết. Và ông đã dùng Bismarck để giải quyết khó khăn này.

¹⁸ Fritz Stern, 1977, *Gold and iron: Bismarck, Bleichroder, and the building of German Empire*, Alfred A.Knopf, New York, p. 25.

Hội nghị Viên không có triển vọng cho sự tồn tại hùng mạnh của đất nước. Những vấn đề lớn hiện nay không thể giải quyết bằng diễn văn hay quyết nghị của đa số - sai lầm của năm 1848 và 1849 - mà bằng sắt và máu"¹⁹. Và bất chấp sự phũ phàng của Nghị viện, Chính phủ Phổ dưới sự lãnh đạo của Bismarck vẫn tập trung đầu tư cho quân sự cùng với việc thi hành chính sách độc tài (giải tán Nghị viện, tấn công giới báo chí tự do, thanh lọc bộ máy quan lại). Chính sách này đã có những tác động to lớn, và được coi là "sự kiện tai hại cho lịch sử Đức. Nó làm Phổ trở thành nhà nước độc tài và quân phiệt ở nửa sau thế kỉ XIX"²⁰.

Cải cách quân sự tiếp tục được tiến hành với mức độ cao hơn, nhanh chóng hơn sau khi quý tộc Phổ nhận ra những thiếu sót của nó trong thập niên 50 của thế kỉ XIX. Số lượng trung đoàn bộ binh Lanve tăng lên con số 72 tương ứng với sự phát triển của pháo binh và kỵ binh. Vương quốc Phổ có thể huy động đến 1,2 triệu quân chỉ trong vài ngày nếu có chiến tranh. Đặc biệt, sự thay đổi trong trang bị vũ khí chính là yếu tố căn bản dẫn đến những thắng lợi của quân đội Phổ. Những súng cũ được sửa lại thành súng trường trong vòng chưa đầy một năm và hai loại chủ yếu là súng khai hỏa phía trước 0,6 inch và súng rãnh xoắn cải tiến 0,68 inch²¹.

Đại bác của Phổ cũng hiện đại hơn rất nhiều. Năm 1859, Vương quốc Phổ đã có đại bác nòng nhẵn 12 pound; sau đó lại tiếp tục sản xuất đại bác Krupp cỡ nòng 6 pound (3 kg) đạn nạp hậu có thể bắn xa hơn, tốc độ bắn nhanh hơn, chính xác hơn. Tổ chức chặt chẽ, tinh thần kỉ luật, trang bị hiện đại đã giúp quân đội Phổ thay đổi nhanh chóng, là nỗi khiếp sợ cho quân đội nước ngoài theo như một sĩ quan Áo đã thú nhận: "*Chúng tôi đã làm hết những điều có thể mong muốn ở những người lính dũng cảm, nhưng không ai có thể ngăn nổi hỏa lực bắn nhanh như thế*"²².

Cải cách quân sự cùng với chính sách ngoại giao thâm hiểm và khéo léo là biện pháp chính giúp Bismarck có thể đưa Vương quốc Phổ vươn lên địa vị cường quốc. Nhận thức rõ kẻ thù trực tiếp là Áo nên ông đã thực hiện triệt để chính sách ngoại giao cô lập Áo. Ông đã tuyên bố rằng: "*Tôi sẽ nắm lấy mọi lí do tốt nhất để gây chiến tranh chống lại Áo, giải tán Nghị viện Đức, chinh phục những nước nhỏ hơn và đem đến sự thống nhất dân tộc dưới sự lãnh đạo của Phổ*"²³. Nhưng ông cũng thi hành chính sách hai mặt với nhiều cường quốc khác, vừa trung lập vừa tạo liên minh. Do đó, Vương quốc Phổ đã đạt được sự ủng hộ của Nga, sự trung lập của Anh và phần nào là của Pháp trong hai lần chiến tranh chống Đan Mạch và

¹⁹ Fritz Stern, sdd, tr. 28.

²⁰ Fritz Stern, sdd, tr. 22.

²¹ Ph.Engen, 1985, *Tuyển tập luận văn quân sự*, tập 5, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr. 277.

²² Ph.Engen, 1985, *Tuyển tập luận văn quân sự*, tập 5, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr. 423.

²³ Fritz Stern, Sdd, tr. 24.

Áo. Ngay đến kẻ thù trực tiếp là Áo cũng bị Vương quốc Phổ lôi kéo trong chiến tranh Schleswig – Hostlein; và sau khi bị Phổ đánh bại trong chiến tranh 1866, Áo đã trở thành một đồng minh với Vương quốc Phổ trong chiến tranh Pháp – Phổ 1871. Những biện pháp ngoại giao đó đều thể hiện sâu sắc tham vọng của quý tộc Phổ, giúp cho nó bước vào chiến tranh “*với những điều kiện thuận lợi nhất*”²⁴. Đó là những cơ sở, nền tảng quan trọng giúp Vương quốc Phổ có thể khẳng định vị thế của mình trong Liên hiệp Đức và trên trường quốc tế.

2. Sự xác lập địa vị lãnh đạo Liên hiệp Đức và vị thế cường quốc của Phổ

Sự vươn lên của Vương quốc Phổ là cả một quá trình lâu dài trong kinh tế, chính trị, quân sự mà giai đoạn 1850-1871 đã để lại dấu ấn sâu sắc với việc Phổ giành được địa vị lãnh đạo trong Liên hiệp Đức và khẳng định vai trò trong quan hệ quốc tế.

Trước hết, Vương quốc Phổ khẳng định địa vị lãnh đạo trong Liên hiệp Đức. Sau Hội nghị Viên, Phổ và Áo là hai vương quốc mạnh nhất trong Liên hiệp Đức, nhưng thực tế Áo vẫn là nước quyết định chính, là kẻ cầm đầu trong mọi hoạt động của Liên hiệp. Vì vậy, mục tiêu trước mắt của Phổ là làm suy yếu và loại bỏ ảnh hưởng của Áo trong Liên hiệp Đức. Một loạt sự kiện trong quan

hệ quốc tế nửa sau thế kỉ XIX đã giúp Phổ có được những yếu tố thuận lợi hơn trong cuộc đua tranh này. Trong chiến tranh Crimean 1853 – 1856, dù cả Phổ và Áo đều trung lập, nhưng nếu Áo bị mất đồng minh Pháp thì Phổ lại có lợi khi Anh và Nga đã rút khỏi trung tâm châu Âu để mở rộng ảnh hưởng ra ngoài. Cuộc can thiệp vào Italia năm 1859 không thành công khiến Áo mất đi niềm tin ở những àyương quốc Đức khác. Đặc biệt, trong chiến tranh Ba Lan, Vương quốc Phổ đã thiết lập đồng minh thân thiết với Nga qua Hiệp ước Alvensleben, hai bên cam kết *sẵn sàng chi viện cho nhau* trong trường hợp bị uy hiếp. Cũng chính Bismarck đã công khai Hiệp ước này khiến cho cả châu Âu nghi kỵ, mâu thuẫn với nhau. Tất cả những điều đó giúp cho Phổ đạt được mục tiêu một cách thuận lợi hơn trong những cuộc chiến tranh vương triều.

Bước đầu tiên trong quá trình chinh phục địa vị lãnh đạo Liên hiệp Đức là gây chiến tranh với Đan Mạch về vấn đề lãnh địa Schleswig – Holstein. Trong lần tranh chấp 1848 – 1852, Vương quốc Phổ đã không đủ tiềm lực để chống lại sự áp đặt của các cường quốc khác (Hội nghị London 1852 quy định hai lãnh địa trên vẫn thuộc Đan Mạch). Cuộc chiến tranh 1863 vừa là sự thử nghiệm quân đội hiện đại, vừa là sự thăm dò thái độ của các vương quốc Đức cũng như của các cường quốc châu Âu khác. Kết quả là Vương quốc Phổ đã lôi kéo được hầu hết các vương quốc Đức (cả Áo) dưới chiêu bài

²⁴ John Lowe, 1994, *The great powers imperialism and the German problem 1865 – 1925*, New Fette lane, London and NewYork, tr. 26.

“*ting thân dân tộc*”. Các cường quốc châu Âu đã không can thiệp vào chiến tranh bởi chính sách cô lập và liên minh của Bismarck. Vương quốc Phổ đã có được những chiến thắng nhanh chóng và chiếm lấy ba lãnh địa Schleswig, Holstein, Lauenburg. Áo muốn sắp đặt một cuộc tổng tuyển cử để tránh sự nuốt trọn của Vương quốc Phổ nhưng đã không thành công. Vương quốc Phổ đã đứng ra giải quyết mọi vấn đề liên quan, buộc ba lãnh địa phải có mối quan hệ mật thiết với mình, quân đội sẽ dưới quyền chỉ huy của vua Phổ và cảng Kiel sẽ thành quân cảng của Vương quốc Phổ²⁵. Dưới sức ép của các cường quốc, sự đấu tranh của Áo, cũng như tính đến quyền lợi của đồng minh Italia, Vương quốc Phổ đã chấp nhận cho Áo cai trị lãnh địa Holstein qua Hiệp ước Gastein. Chiến thắng vang dội trong thời gian ngắn đã chứng minh sức mạnh của quân đội và toàn bộ Vương quốc Phổ sau những cải cách toàn diện từ đầu thế kỉ XIX. Những cường quốc châu Âu đã không thể can thiệp trong bất cứ giai đoạn nào của cuộc chiến tranh. Vương quốc Phổ đã có thêm một đồng minh là Italia. Áo có được Holstein, nhưng đó lại là nguyên nhân giúp Phổ có thể nhanh chóng gây ra một cuộc chiến tranh khốc liệt hơn. Địa vị của Vương quốc Phổ đã tăng lên rất nhiều trong mắt của các vương quốc Đức khác cũng như là trong toàn châu Âu.

Sau chiến tranh với Đan Mạch, để hoàn tất việc củng cố địa vị trong Liên hiệp Đức, vấn đề trọng yếu nhất đối với Phổ là đánh bại Áo. Thủ đoạn ngoại giao của Bismarck đã khiến những vấn đề quốc tế đang đi theo sự sắp đặt của Phổ - tức là giữ trung lập trong cuộc chiến Phổ - Áo. Bismarck đã có những cuộc gặp gỡ sơ bộ đại diện Pháp tại Berlin, Paris và trực tiếp gặp Napoleon III tại Biarritz vào tháng 10/1865. Phổ đã đồng ý sự mở rộng của Pháp tại Luxemburg và Bi để đổi lại sự trung lập của Pháp trong chiến tranh Phổ - Áo. Napoleon III đã đồng ý đề nghị trên “*miễn là mục đích của Bismarck chỉ giới hạn ở miền Bắc dưới sự chi phối của Phổ*”²⁶. Vương quốc Phổ đã tiếp tục củng cố liên minh với Italia bằng việc nhường cho nước này những vùng đất nằm ngoài tham vọng. Phổ cũng tiếp tục tin tưởng rằng Anh sẽ không nhúng tay vào cuộc chiến này khi đang theo đuổi chính sách khuếch trương ngoài lục địa châu Âu. Nga lúc này là đồng minh quan trọng của Phổ. Nga đang muốn Áo bị suy yếu hoặc thất bại trong chiến tranh với Phổ để có thể một mình can thiệp vào “*vấn đề phương Đông*”. Bộ trưởng Ngoại giao Nga Gorchakov đã gửi cho Phổ một bức thư ngỏ ý tán thành mọi hành động giải quyết vấn đề nước Đức vào tháng 11/1865. Như vậy, tình hình châu Âu đã vô cùng thuận lợi cho Vương quốc Phổ trước khi bước vào chiến tranh.

²⁵ Robert Hermann Tenborck, Trần Đông (d), Sdd, tr. 418.

²⁶ John Lowe, Sdd, tr. 27.

Bước vào cuộc chiến, Phổ đã khẳng định sức mạnh bằng thắng lợi trong vòng chưa đầy ba tuần. Phổ đã lôi kéo được một loạt nước Bắc Đức như Oldenburg, Anhalt, Brorswick, Saxe-Altenburg, Saxe-Coburg, Gotha, Saxe-Lawenburg, Lippe, Schwarzburg-Sondershausen, Waldeck, Bremen, Hamburg, Lübeck với tổng số quân là 500.000 cùng với 300.000 quân Italia. Áo có sự ủng hộ của Saxony, Bavaria, Baden, Württemberg, Hanover, Hesse, Hese-Kasel, RewssElder Linne, Saxe-Meninger, Schaumburg, Frankfurt, Naussau với khoảng 600.000 quân²⁷. Với sức mạnh của pháo binh và súng trường nạp đạn nhanh, Phổ đã chiếm ưu thế hoàn toàn. Hai trận quyết định diễn ra ngày 3/7/1866 tại Koniggratz và Sadowa khiến Áo không còn đủ sức chống cự. Nhưng, Vương quốc Phổ không tiêu diệt Áo mà muốn biến nó thành “con tốt trên bàn cờ châu Âu” như đồng minh Italia nên Hiệp ước Hoà bình đã được kí kết²⁸. Sau đó, Vương quốc Phổ đã sáp nhập Hanover, Nassau, Schleswig- Holstein, Hesse-Kasel, Frankfurt, một phần Hesse-Darmstadt để nối liền những lãnh thổ cách biệt của nó trước kia thành một lãnh thổ thống nhất. Trên cơ sở này, Vương quốc Phổ đã trực tiếp thiết lập và lãnh đạo Liên bang Bắc Đức²⁹. Sự kiện này đã làm

thay đổi toàn bộ cục diện châu Âu và chứng tỏ sức mạnh của Vương quốc Phổ trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, quân sự. Dù chưa nắm trọn vẹn các vương quốc Đức, nhưng sự thống nhất lãnh thổ đã được thực hiện ở mức độ nào đó và đặc biệt là địa vị lãnh đạo của Vương quốc Phổ đã được khẳng định. Ngay trên cả chiến trường châu Âu, các cường quốc khác cũng phải nể sợ sức mạnh của Vương quốc Phổ vì những cuộc chiến tranh đó không đơn thuần là chiến tranh trong nội bộ nước Đức mà nó có tầm ảnh hưởng lớn đến chính trường châu Âu. Một cường quốc nữa đã dần xuất hiện để tham gia quyết định những vấn đề quan trọng ở châu Âu và thế giới.

Sau khi gạt bỏ Áo, giành được địa vị lãnh đạo Liên hiệp Đức, *bước tiếp theo của quý tộc Jongker là chinh phục đỉnh cao quyền lực ở châu Âu, đưa Phổ vươn lên địa vị cường quốc, có quyền quyết định những vấn đề chiến lược trong khu vực*. Để làm được điều đó, Phổ cần phải hoàn thành việc thống nhất Đức. Đó chính là việc thu phục các quốc gia Nam Đức đang chịu ảnh hưởng của Pháp. Quý tộc Phổ hiểu rõ: “*Chúng ta không phải là cường quốc duy nhất ở châu Âu mà chúng ta sống ở đó với ba cường quốc khác ghét cay ghét đắng và thèm muốn*

²⁷ http://en.wikipedia.org/wiki/chientranhAo_Phó

²⁸ Ngày 23/8/1866, Hiệp ước Prague (Prahá) được kí kết, Áo phải từ bỏ chủ quyền ở Holstein, Vienicie, rời khỏi Liên hiệp Đức và bồi thường chiến tranh cho Phổ.

²⁹ Được thành lập năm 1867, đặt dưới sự lãnh đạo của Vương quốc Phổ, bao gồm 18 vương quốc (Phổ,

Saxony, Hesse, Meckleburg, Oldenburg, Saxe-Weimar-Eisenach, Anhalt, Brunswick, Altenburg, Coburg, Gotha, Meininger, Schaumburg-Lippe, Schwarzburg, Lippe, Reuss, Waldeck, Pymont) và 3 thành phố tự do (Bremen, Hamburg, Lübeck).

*chúng ta*³⁰, nên vẫn tiếp tục những thủ đoạn ngoại giao khôn khéo để trung lập các cường quốc khác.

Với Pháp, sự trung lập là không rõ ràng bởi nước này vẫn muốn thôn tóm vùng đất Nam Đức, không muốn Phổ mạnh lên và trở thành kẻ thù nguy hiểm ngay bên cạnh mình. Do đó, Pháp đã kí hiệp ước với Áo trước khi nổ ra chiến tranh Áo – Phổ. Sau chiến tranh, Napoleon III đã lập tức điều quân đến đóng ở vùng sông Rhine và sẵn sàng tham chiến. Trong khi đó, uy tín của Vương quốc Phổ đang gia tăng ở châu Âu. Năm 1870, các chính trị gia Tây Ban Nha đã đề nghị đưa một người dòng Hohenzollern lên ngôi vua khi ngài vàng bò trống. Việc hoàng thân Leopold được chỉ định sẽ làm tăng thêm đồng minh cho Vương quốc Phổ, nhưng lại đưa Pháp vào tình trạng bị bao vây, cô lập. Pháp đã nôn nóng phản đối kế hoạch trên mà không lường được những thủ đoạn ngoại giao của Bismarck. Việc đại sứ Pháp Benedetti đến gặp vua Phổ tại nơi nghỉ dưỡng để đòi hỏi một sự bảo đảm không có sự ủng hộ của hoàng thân Leopold cho ngôi vị hoàng đế Tây Ban Nha đã bị Bismarck lợi dụng. Ông đã biến nó thành một hành động hàm chứa sự xúc phạm tinh thần dân tộc Đức. Pháp đã buộc phải tuyên chiến trước vào tháng 7/1870 khi chưa có sự chuẩn bị kĩ lưỡng cho chiến tranh.

Có thể nói, “*chính sách của Phổ (Liên bang Bắc Đức) sau năm 1866 rõ ràng trên thế tấn công trong khi các quốc gia khác, đặc biệt là Pháp, đang ở thế phòng thủ*”³¹. Sự chủ động trong chính sách ngoại giao hai mặt của Phổ đã khiến châu Âu bị vướng bận vào những vấn đề khác, không thể tập trung can thiệp vào công việc của Đức. Tại Italia, nhân dân đang căm ghét những đạo quân của Napoleon III phái sang bảo vệ Giáo hoàng. Các quốc gia Nam Đức cũng đi theo Vương quốc Phổ khi nhận ra tham vọng của Pháp tại vùng sông Rhine trù phú. Áo đã trở thành đồng minh của Vương quốc Phổ nhưng đang vướng bận vào vấn đề Balkan nên không thể ủng hộ Pháp trong cuộc chiến này. Nga dù có lo lắng trước sự lớn mạnh không ngừng của Vương quốc Phổ, nhưng lại rất bất đồng với Pháp trong vấn đề Balkan, căm giận Pháp đã gián tiếp gây ra cuộc khủng hoảng Crete trong vấn đề Hi Lạp nên đã tiếp tục ủng hộ Phổ trong cuộc chiến này. Tháng 3/1868, Nga – Phổ đã kí hiệp ước quy định mỗi bên đem 100.000 quân đến biên giới Áo nếu có mối quan hệ Áo – Pháp³². Như vậy, Phổ đã không còn là “*con chó săn*” cho Nga hoàng như giai đoạn trước nữa mà đã tiến đến địa vị ngang hàng và dường như ở mức độ nào đó lại có ảnh hưởng đến những chiến lược của Nga. Tất cả những yếu tố trong quan hệ quốc tế đã hoàn toàn có lợi cho

³⁰ John Lowe, Sđd, tr. 30.

³¹ John Lowe, Sđd, tr. 34.

³² Như trên, tr. 35.

Vương quốc Phổ trong việc đánh bại Pháp để vươn lên địa vị hàng đầu châu Âu.

Khi tham chiến, quân đội Pháp tuy là kiêu mẫu nhưng lại kém quân đội Phổ về vũ khí và sự di chuyển³³. Cũng với ưu thế về pháo binh, súng kim hỏa, súng có rãnh xoắn, quân đội Phổ đã đập tan quân đội Pháp. Nước Pháp hùng cường đã quy ngã trong vòng 7 tuần. Ngày 18/1/1871, tại hành lang gương cung điện Vecxai, đế chế Đức đã ra đời, đánh dấu sự thất bại của Pháp và sự hình thành một cường quốc hàng đầu trên chính trường châu Âu với dân số lên tới 24.689.000 người. Đế quốc Đức với sức mạnh to lớn về kinh tế, lãnh thổ, chính trị, quân sự dưới sự lãnh đạo của Vương quốc Phổ đã thay thế hàng loạt quốc gia như Áo, Pháp để quyết định những vấn đề trọng yếu của châu Âu.

Các cường quốc châu Âu cũng phải chấp nhận sự thiết lập vị thế cường quốc của Phổ. Cuối năm 1870, dù Anh và Nga muốn tạo một liên minh nhằm “sửa lại cán cân châu Âu”, ép vương quốc Phổ ngừng chiến nhưng đã thất bại. Sự can thiệp đó vẫn không tránh được việc Pháp phải kí hiệp ước tại Frankfurt am Main ngày 10/5/1871, trả cho đế chế Đức 4 tỉ mác vàng, mất công nghiệp Alsace – Lorraine và để Đức chiếm đóng 9 tỉnh cho đến khi trả hết tiền bồi thường³⁴.

Chiến tranh kết thúc đã làm thay đổi toàn bộ cục diện châu Âu. Sức mạnh của Vương quốc Phổ một lần nữa được chứng minh: *Nó không chỉ thắng lợi trước những quốc gia nhỏ bé mà có thể đánh bại bất cứ cường quốc nào ở châu Âu*. Đó cũng là lời cảnh báo sâu sắc đối với phần còn lại của châu Âu về sức mạnh của chủ nghĩa quân phiệt hiếu chiến Phổ. Áo và Pháp đã lần lượt phải nhường chỗ cho Phổ trên trường quốc tế và điều đó vẫn chưa phải là tất cả tham vọng của quý tộc Jongker.

3. Kết luận

Quá trình xác lập vị thế cường quốc của Vương quốc Phổ giai đoạn 1850 – 1871 gắn liền với những yêu cầu khách quan về sự thống nhất thị trường dân tộc của Liên hiệp Đức. Dưới góc độ này, sự vươn lên vị thế cường quốc hàng đầu của Phổ không chỉ đánh dấu sự phát triển trong lịch sử Vương quốc Phổ mà còn mang những ý nghĩa tiên bộ, góp phần giải quyết những yêu cầu lịch sử đặt ra, tạo ra sự thống nhất thị trường dân tộc, khai sinh quốc gia Đức. Trong suốt nửa đầu thế kỉ XIX, Liên hiệp Đức chỉ là một quốc gia trống rỗng quyền lực khi các vương quốc trong Liên hiệp đều chỉ lo bảo vệ quyền lợi riêng. Chính sự du nhập phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa vào Đức đã dẫn đến những thay đổi căn bản về kinh tế, xã hội, tư tưởng. Quý tộc Phổ Jongker không chỉ ý thức được việc củng cố quyền lực của mình mà còn nhận thức được yêu cầu của thời đại.

³³ Quân đội Pháp mất 5 tuần mới huy động được 300.000 quân tham chiến, trong khi đó Phổ đã huy động 300.000 quân chưa mất đến 2 tuần, http://en.wikipedia.org/wiki/chientranhPhap_Pho

³⁴ Robert Hermann Tenborck, Trần Đồng (d), Sđd, tr. 478.

Chính quý tộc Jongker cũng đã tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh thống nhất dân tộc, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển. Và sự phát triển của Vương quốc Phổ chính là quá trình tiến hành song song nhiệm vụ xác lập vị thế cường quốc và giải quyết yêu cầu của lịch sử.

Quá trình xác lập địa vị cường quốc của Phổ giai đoạn 1850 – 1871 gắn liền với tham vọng của quý tộc Phổ Jongker, mà đại diện tiêu biểu là Bismarck. Đặc điểm này đã chi phối con đường, biện pháp mà Vương quốc Phổ lựa chọn để thiết lập vị thế lãnh đạo trong Liên hiệp Đức và địa vị cường quốc châu Âu. Đó là con đường sử dụng bạo lực, chiến tranh. Và do đó, ngay từ khi mới ra đời, đế quốc Đức đã được đặt dưới sự lãnh đạo của quý tộc Phổ và bị chi phối bởi chủ nghĩa quân phiệt Phổ. Điều này không chỉ tạo nên sự thay đổi lớn tương quan lực lượng ở châu Âu, gây ra sự phức tạp trong quan hệ quốc tế mà còn đưa đến nguy cơ của những cuộc chiến tranh lớn hơn.

Sự tăng cường vị thế của Vương quốc Phổ giai đoạn 1850 – 1871 không chỉ đơn thuần là vấn đề của một quốc gia hay Liên hiệp Đức mà từng bước trở thành một vấn đề lớn trong quan hệ quốc tế bởi sự hưng vong của Phổ đã ảnh hưởng sâu sắc đến các cường quốc khác. Ban đầu, vương quốc Phổ chỉ là một bộ phận của Liên hiệp Đức nhưng có dân số, lãnh thổ, vị trí địa lý và sức mạnh ngang tầm một cường quốc châu Âu. Vương quốc Phổ đã từng bước chen chân ra các vấn đề của châu Âu, từ kinh tế cho đến chính trị, quân sự. Sự phát triển đó ảnh hưởng trước hết đến Áo (mất địa vị lãnh đạo Liên hiệp Đức), sau đó là Pháp, Nga, Anh. Thực tế, xét trên lĩnh vực ngoại giao, sự xác lập vị thế của Vương quốc Phổ là *quá trình giải quyết một vấn đề quốc tế quan trọng*. Đặc biệt, khi đế quốc Đức ra đời dưới sự lãnh đạo của Phổ đã làm thay đổi nhanh chóng tình hình châu Âu, những mối quan hệ quốc tế trở nên phức tạp hơn với nhiều biến động và nguy hiểm hơn.